**CHƯƠNG III:TRUNG QUỐC THỜI PHONG KIẾN**

**BÀI 5: TRUNG QUỐC THỜI PHONG KIẾN**

**1. Chế độ phong kiến thời Tần -Hán**

**a. Sự thành lập xã hội cổ đại Trung Quốc**

**-** Trong xã hội Trung Quốc, từ khi đồ sắt xuất hiện, xã hội đã có sự phân hóa, hình thành hai giai cấp mới địa chủ và nông dân lĩnh canh

**b. Sự hình thành nhà Tần – Hán.**

- Năm 221 - TCN, nhà Tần đã thống nhất Trung Quốc, vua Tần tự xưng là Tần Thủy Hoàng.

- Lưu Bang lập ra nhà Hán 206 TCN- 220 .

Đến đây chế độ phong kiến Trung Quốc đã được xác lập.

**c. Tổ chức bộ máy nhà nước thời Tần- Hán.**

**-** Ở TW: Hoàng đế có quyền tuyệt đối, bên dưới có thừa tướng, thái úy cùng các quan văn, võ.

- Ở địa phương: Quan thái thú và Huyện lệnh

\* Tuyển dụng quan lại chủ yếu là hình thức tiến cử.

\* Chính sách xâm lược của nhà Tần - Hán: xâm lược các vùng xung quanh, xâm lược Triều Tiên và đất đai của người Việt cổ.

**2. Sự phát triển chế độ phong kiến dưới thời Đường**

**a. Về kinh tế:**

+ Nông nghiệp: chính sách quân điền, áp dụng kỹ thuật canh tác mới, chọn giống,... dẫn tới năng suất tăng.

+ Thủ công nghiệp và thương nghiệp phát triển thịnh đạt: có các xưởng thủ công (tác phường) luyện sắt, đóng thuyền.

+ Hình thành “con đường tơ lụa” buôn bán với bên ngoài

- Nhà Đường phát triển hơn so với các triều đại trước.

**b. Về chính trị:**

- Từng bước hoàn thiện chính quyền từ TW xuống địa phương, có chức Tiết độ sứ.

- Tuyển dụng quan lại bằng thi cử (bên cạnh cử con em thân tín xuống các địa phương).

- Mâu thuẫn xã hội dẫn đến khởi nghĩa bùng nổ, nhà Đường sụp đổ

**3. Trung Quốc thời Minh – Thanh.**

**a. Trung Quốc thời Minh ( 1368 – 1644)**

**\* Kinh tế:**

- Thực hiện nhiều biện pháp nhằm khôi phục và phát triển kinh tế.

- Đầu thế kỷ XVI, xuất hiện mầm mống nền kinh tế TBCN.

+ TCN : Các xưởng thủ công lớn.Quan hệ chủ - thợ làm thuê

+ NN: Bao mua sản phẩm

+ TN: Xuất hiện những nhà buôn lớn.Thành thị được mở rộng,đông đúc.

**\* Chính trị:**

- Xây dựng chế độ quân chủ chuyên chế tập quyền.

**\* Xã hội:**

- Giai đoạn đầu và giữa: đời sống nhân dân được cải thiện.

- Cuối triều đại: + Nạn chiếm ruộng đất.

+ Sưu cao, tô dịch nặng nề

--> Đời sống nhân dân cực khổ ---> mâu thuẫn xã hội sâu sắc.

=> Khởi nghĩa nông dân.

**b. Trung Quốc thời Nhà Thanh ( 1644 – 1911)**

\* Đối nội: - Áp bức dân tộc.

- Mua chuộc địa chủ người

Hán.

\* Đối ngoại:

- Tiếp tục chính sách bành trướng lãnh thổ

- Thi hành chính sách “bế quan tỏa cảng”.

=> Nhà Thanh sụp đổ năm 1911

**4. Văn hóa Trung Quốc thời phong kiến**

**a. Tư tưởng:**

- Nho giáo: + Người khởi xướng: Khổng Tử

+ Thời Tống: Nho giáo phát triển.

+ Là công cụ của giai cấp thống trị.

+ Về sau, Nho giáo trở nên lỗi thời, lạc hậu và kìm hãm sự phát triển của xã hội

- Phật giáo: Thịnh hành dưới thời Đường:

+ Các nhà sư TQ đã sang Ấn Độ để tìm hiểu giáo lý.

+ Số lượng nhà sư tăng, chùa chiền mọc nhiều nơi.

**b. Sử học:**

- Thời Tần – Hán: Trở thành lĩnh vực khoa học độc lập: Bộ sử kí của Tư Mã Thiên.

- Thời Đường: thành lập Quốc sử quán.

- Thời Minh- Thanh: có những tác phẩm nổi tiếng

**c. Văn học:**

- Thời Đường: Thơ phát triển đạt đến đỉnh cao của nghệ thuật.

- Thời Minh – Thanh: Tiểu thuyết.

- Đạt nhiều thành tựu trong toán học, thiên văn học, y dược…

- Kỹ thuật: giấy, kỹ thuật in, la bàn, thuốc sung

--> cống hiến to lớn đối với văn minh nhân loại.

**d. Khoa học kỹ thuật**

- Kiến trúc: Vạn lý trường thành, các cung điện, các tượng Phật, đồ gốm…

=>đạt được những thành tựu rực rỡ và có ảnh hưởng sâu rộng đến nền văn hóa thế giới và Việt Nam.